

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M C
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2024/HS-ST
Ngày 09/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M C**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quàng Văn Sun.

2. Ông Lý A G.

Thư ký phiên tòa: Ông Phìn Đại Quàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M C tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M C tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2024/HSST ngày 05 tháng 7 năm 2024. Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 44/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo.

Hồ Thị T - Tên gọi khác: Không - Sinh năm: 1971.

Nơi sinh: Huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản 36, xã S L, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Dụ G - Đã chết và bà G Thị D – Đã chết.

Chồng: Cháng Sế S – Sinh năm: 1969 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1995. Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị cơ quan Nhà nước nào xử lý vi phạm hành chính. Chưa bị Tòa án xét xử. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/4/2024, tạm giam từ ngày 11/4/2024 đến nay bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Thị T là ông Lý A Chia – Trợ giúp viên pháp lý thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên - Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháng Sế S - Sinh năm: 1969 – Có mặt.

Cháng A C – Sinh năm: 1991 – Vắng mặt.

Cùng nơi cư trú: Bản 36, xã S L, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của anh Cháng Sế S là bà Bùi Thị Thùy – Trợ giúp viên pháp lý thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 02/4/2024, Hồ Thị T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27V1 - 122.34 đi từ nhà ở bản 36, xã S L, huyện M C, tỉnh Điện Biên đến nhà Hồ Thị Chừ tại tổ dân phố số 10, thị trấn M C, huyện M C để hỏi mua Heroine về sử dụng. Khi đến nơi T gặp Chừ đang ở bếp, qua trao đổi T nhờ Chừ mua hộ 100.000 đồng Heroine, Chừ đồng ý và cầm tiền đi khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho T hai gói Heroine, T nhận Heroine rồi nhặt một mảnh nilon màu xanh gói bên ngoài, rồi xé một lỗ bên trong khẩu trang cho Heroine vào và đeo chiếc khẩu trang lên điều khiển xe mô tô về nhà. Hồi 07 giờ 30 phút cùng ngày, khi T điều khiển xe đi đến khu vực tổ dân phố số 09, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Điện Biên, T bị tổ công tác Công an huyện M C phối hợp với Công an thị trấn M C yêu cầu dừng xe để kiểm tra, do sợ bị phát hiện nên T đã ném khẩu trang có chứa Heroine xuống đường cách chỗ T dừng xe khoảng 01 mét, tổ công tác đã yêu cầu T nhặt lên kiểm tra, thu giữ một gói nilon màu xanh bên trong chứa hai gói Heroine có tổng khối lượng 0,174 gam. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hồ Thị T và niêm phong vật chứng theo quy định.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ: 0,174 gam Heroine gửi toàn bộ giám định, hoàn lại 0,09 gam sau giám định; 01 chiếc khẩu trang màu xanh; 01 mảnh nilon màu xanh; 02 mảnh nilon màu hồng kèm 01 phong bì niêm phong ban đầu; 01 xe mô tô BKS 27V1 - 122.34 kèm chìa khóa xe; 01 giấy đăng ký xe mang tên Cháng Sế S (bản sao y); 01 giấy bán xe; 01 giấy hướng dẫn thanh toán.

Tại Bản kết luận giám định số: 642/KL-KTHS ngày 08/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Hồ Thị T có khối lượng là 0,174 gam chất bột màu trắng đục là chất ma túy: Loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT-VKSMC, ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M C, tỉnh Điện Biên đã truy tố Hồ Thị T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M C vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo T cả về tội danh và điều luật áp dụng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bố bị cáo được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhất. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Thị T từ 01 năm 01 tháng đến 01 năm 04

tháng tù về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 0,174 gam Heroine gửi toàn bộ giám định, hoàn lại 0,09 gam sau giám định; 01 chiếc khẩu trang màu xanh; 01 mảnh nilon màu xanh; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và những vật liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE ANPHA, màu Xanh Bạc, biển kiểm soát 27V1 - 122.34 số khung: RLHJA3929PY579136, số máy: JA39E3230816, dung tích 109,1 cm³, xe đã qua sử dụng. (kèm theo 01 chìa khóa xe), bị cáo T dùng làm phương tiện đi mua ma túy là tài sản Cng của vợ chồng bị cáo nên cần:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 27V1 - 122.34

Trao trả lại cho ông Cháng Sế S 1/2 giá trị 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 27V1 - 122.34

Đối với 01 chìa khóa xe; 01 chứng giấy nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 27002155, mang tên Cháng Sế S, sinh năm 1969. Địa chỉ: Bản 36, xã S L, huyện M C, tỉnh Điện Biên. biển số đăng ký: 27V1 - 122.34, số khung: RLHJA3929PY579136, số máy: JA39E3230816, (bản sao y) cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 Giấy bán xe của Công ty TNHH LINH NAM, Đại lý ủy nhiệm chính thức HEAD LINH NAM 2, địa chỉ tổ dân phố 6, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Điện Biên. Lập ngày 19/8/2023, bán cho ông Cháng Sế S, địa chỉ: Bản 36, xã S L, huyện M C, tỉnh Điện Biên; 01 tờ hướng dẫn thanh toán của Công ty tài chính TNHH HD SAISON, tên khách hàng: Cháng Sế S, số hợp đồng: 2W028412023 những giấy tờ trên không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho ông Cháng Sế S.

Đối với số ma túy bị cáo tàng trữ bị thu giữ, bị cáo khai, bị cáo nhờ chị Hồ Thị Chừ mua hộ. Tuy nhiên quá trình lấy lời khai và đối chất giữa bị cáo với Hồ Thị Chừ, Hồ Thị Chừ không thừa nhận được mua hộ ma túy cho bị cáo. Ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh chị Chừ mua hộ ma túy cho bị cáo nên không có cơ sở để xử lý đối với chị Hồ Thị Chừ theo quy định pháp luật.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

* Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát về tội danh điều luật áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên người bào chữa cho bị cáo khẳng định, bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên sự hiểu biết và nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bố bị cáo được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhất. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo như Viện kiểm sát đề nghị, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Đối với chiếc xe mô tô bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy là tài sản Cng của vợ chồng bị cáo, đề nghị xem xét hướng có lợi cho gia đình bị cáo, đề nghị trả lại giá trị 1/2 chiếc xe cho gia đình bị cáo.

* Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Cháng Sể S trình bày: Không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Ông Cháng Sể S và bị cáo T là vợ chồng, chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 27V1 - 122.34 là tài sản Cng của vợ chồng mua để làm phương tiện phục vụ việc đi lại của gia đình. Việc bị cáo T sử dụng chiếc xe đi mua ma túy ông S không biết, để đảm quyền lợi của ông S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại 1/2 giá trị chiếc xe cho ông S, ngoài ra không có yêu cầu thêm gì.

* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: - Ông Cháng Sể S trình bày, bị cáo T và ông là vợ chồng, bị cáo T sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi mua ma túy ông không biết, chiếc xe là của vợ chồng ông mua làm phương tiện đi lại, nên cho ông xin lại chiếc xe đó. Ngoài ra ông không có yêu cầu gì thêm.

- Anh Cháng A C vắng mặt, tuy nhiên trong quá trình điều tra trình bày: Anh cho bố mẹ anh là ông Cháng Sể S và bà Hồ Thị T 10.000.000 đồng để mua chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 27V1 - 122.34. Số tiền đó anh đã cho ông S bà T, nay anh không yêu cầu ông S bà T hoàn trả lại cho anh. Ngoài ra anh không có yêu cầu gì khác.

Những đề nghị của người bào chữa thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên. Bị cáo không bổ sung gì vào lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được miễn tiền án phí. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng ý với lời trình bày của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho mình. Ngoài ra không có ai có tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Hồ Thị T khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt

người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng, Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Ngày 02/4/2024, tại khu vực tổ dân phố số 10, thị trấn M C bị cáo mua được 02 gói Heorine có khối lượng 0,174 gam, giá trị là 100.000 đồng với mục đích để sử dụng cho bản thân, sau khi mua được ma túy bị cáo cất giấu trên người thì bị tổ công tác Công an huyện M C phát hiện bắt, thu giữ toàn bộ số ma túy trên. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện M C theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận Chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"

[2] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thừa nhận rằng khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ ma túy là một chất gây nghiện, gây tổn hại cho sức khỏe của con người cả về thể xác và tinh thần, là nguồn cơn, gốc rễ gây nên nhiều tệ nạn xã hội khác. Chính quyền địa phương cũng như trên thông tin đại chúng luôn tuyên truyền về tác hại của ma túy đối với cơ thể con người, cũng như chính sách của Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận Chuyển, sử dụng trái phép ma túy. Nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự trị an trên địa bàn huyện.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3] Xét về nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hồ Thị T sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng, không đi học ở nhà lao động sản xuất phụ giúp gia đình, đến tuổi trưởng thành xây dựng gia đình riêng. Trong cuộc sống do không chịu rèn luyện bản thân, lao vào con đường nghiện chất ma túy. Từ nghiện hút nên bị cáo bị mất phương hướng trong cuộc sống, bất chấp pháp luật cố tình tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo không những gây hại cho bản thân bị cáo mà còn làm khổ gia đình về cả kinh tế, tình cảm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an. Do vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị

cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bố bị cáo được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhất, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Như vậy đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp cần được xem xét chấp nhận. Những đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có cơ sở chấp nhận, đề nghị của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp là có căn cứ chấp nhận. Từ những phân tích trên, khi quyết định hình phạt HĐXX cần xét, trong cuộc sống việc tuân thủ pháp luật, nhân thân, khối lượng ma túy, hành vi mà bị cáo đã thực hiện và ý kiến của bị cáo tại phiên tòa, như vậy cần thiết áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ bị cáo đã gây ra, để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh về tài sản của gia đình bị cáo do Cơ quan CSĐT Công an huyện M C xác lập, gia đình bị cáo kinh tế rất khó khăn, thu nhập chủ yếu dựa vào nông nghiệp. Hơn nữa, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 0,09 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 01 chiếc khẩu trang màu xanh; 01 mảnh nilon màu xanh; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và những vật liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE ANPHA, màu Xanh Bạc, Biển kiểm soát 27V1 - 122.34 số khung: RLHJA3929PY579136, số máy: JA39E3230816, dung tích 109,1 cm³, xe đã qua sử dụng (kèm theo 01 chìa khóa xe), 01 chứng giấy nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 27002155, mang tên Cháng Sế S (bản sao y). Bị cáo T dùng làm phương tiện đi mua ma túy sử dụng. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự thì phải tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: Theo lời khai của bị cáo và chồng của bị cáo là ông Cháng Sế S thể hiện, chiếc xe mô tô là tài sản Cng của vợ chồng, mua để làm phương tiện đi lại trong gia đình, khi bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội ông S không biết. Do đó, căn cứ vào Điều 33 của Luật Hôn nhân và Gia đình và Điều 213 Bộ luật Dân sự, khẳng định chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE ANPHA, màu Xanh Bạc, Biển kiểm soát 27V1 - 122.34 là tài sản Cng hợp nhất của bị cáo Hồ Thị T và ông Cháng Sế S, ông S không có lỗi trong việc bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Do đó, cần tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe mô tô sung ngân sách Nhà nước, còn 1/2 giá trị chiếc xe được trả lại cho ông Cháng Sế S sở hữu là phù hợp. Đối với 01 chiếc chìa khóa xe, 01 chứng giấy nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 27002155, mang tên Cháng Sế S cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 Giấy bán xe của Công ty TNHH LINH NAM, Đại lý ủy nhiệm chính thức HEAD LINH NAM 2, địa chỉ tổ dân phố 6, thị trấn M C, huyện M C,

tỉnh Điện Biên. Lập ngày 19/8/2023, bán cho ông Cháng Sế S, địa chỉ: Bản 36, xã S L, huyện M C, tỉnh Điện Biên; 01 tờ hướng dẫn thanh toán của Công ty tài chính TNHH HD SAISON, tên khách hàng: Cháng Sế S, số hợp đồng: 2W028412023 đây là những giấy tờ mua bán xe giữa Công ty TNHH LINH NAM và ông Cháng Sế S không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho ông Cháng Sế S là phù hợp.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: - Ông Cháng Sế S trình bày, bị cáo T và ông là vợ chồng, chiếc xe bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy là xe của vợ chồng ông, việc bị cáo T sử dụng chiếc xe đi mua ma túy ông không biết, nên không có sở xử lý đối với ông S, ông S đề nghị xin lại chiếc xe mô tô đó. Đề nghị của ông S là có cơ sở, nhưng chỉ có căn cứ chấp nhận một phần. Ngoài ra ông không có yêu cầu gì, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Anh Cháng A C quá trình điều tra trình bày: Anh cho bố mẹ anh là ông Cháng Sế S và bà Hồ Thị T 10.000.000 đồng để mua chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 27V1 - 122.34. Số tiền đó anh đã cho ông S bà T, nay anh không yêu cầu ông S bà T hoàn trả lại cho anh. Ngoài ra anh không có yêu cầu gì khác. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với nguồn gốc số Heroine thu giữ, bị cáo khai nhận đã nhờ Hồ Thị Chừ mua hộ, quá trình lấy lời khai và đối chất giữa bị cáo và Hồ Thị Chừ, Hồ Thị Chừ không thừa nhận mua ma túy hộ bị cáo, ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác, nên không có căn cứ để xử lý đối với Chừ. Hội đồng xét xử không xem xét.

6/ Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo xin miễn án phí nên áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

[7] Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M C và Viện kiểm sát nhân dân huyện M C, Điều tra viên, Kiểm sát viên, từ khi khởi tố vụ án, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp Luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hồ Thị T phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Hồ Thị T 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 02/4/2024.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,09 gam Heroine; 01 chiếc khẩu trang màu xanh; 01 mảnh nilon màu xanh; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE ANPHA, màu Xanh Bạc, biển kiểm soát 27V1 - 122.34 số khung: RLHJA3929PY579136, số máy: JA39E3230816, dung tích 109,1 cm³, xe đã qua sử dụng.

Trả lại 1/2 giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE ANPHA, màu Xanh Bạc, biển kiểm soát 27V1 - 122.34 số khung: RLHJA3929PY579136, số máy: JA39E3230816, dung tích 109,1 cm³, xe đã qua sử dụng, cho ông Cháng Xế S – Sinh năm: 1969. Nơi cư trú: Bản 36, xã S L, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Tiếp tục tạm giữ 01 chiếc chìa khóa xe, 01 chứng giấy nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 27002155, mang tên Cháng Sế S, sinh năm 1969. Địa chỉ: Bản 36, xã S L, huyện M C, tỉnh Điện Biên. biển số đăng ký: 27V1 - 122.34, số khung: RLHJA3929PY579136, số máy: JA39E3230816, (bản sao y) để đảm bảo thi hành án.

Trả lại 01 Giấy bán xe của Công ty TNHH LINH NAM, Đại lý ủy nhiệm chính thức HEAD LINH NAM 2, địa chỉ tổ dân phố 6, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Điện Biên. Lập ngày 19/8/2023, bán cho ông Cháng Sế S, địa chỉ: Bản 36, xã S L, huyện M C, tỉnh Điện Biên; 01 tờ hướng dẫn thanh toán của Công ty tài chính TNHH HD SAISON, tên khách hàng: Cháng Sế S, số hợp đồng: 2W028412023, cho ông Cháng Sế S – Sinh năm: 1969. Nơi cư trú: Bản 36, xã S L, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Số vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện M C với Chi cục thi hành án dân sự huyện M C vào ngày 05/7/2024.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 09/8/2024. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày tuyên án, ngày 09/8/2024. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình kể từ ngày nhận được bản hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện MC;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- THADS huyện MC;
- Đội điều tra CA huyện MC;
- Phòng KTNV-THA TA tỉnh DB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận QLHSNV CA huyện MC;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Người BVQLIHP;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- PC10 CA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã S L thay cho thông báo;
- Lưu hồ sơ THA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Lò Văn Dinh